

Số: **4003** /KH-UBND

Điện Biên, ngày **20** tháng 10 năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa nước Cộng hòa XHCN Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) trên địa bàn tỉnh Điện Biên

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH ĐIỆN BIÊN
Số: 5444
ĐẾN
Ngày: 20/10/2020
Chuyên:
Lưu hồ sơ:

Thực hiện Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 06/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (Hiệp định EVFTA). Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Hiệp định trên địa bàn tỉnh cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Mục đích

- Nhằm cụ thể hóa và triển khai thực hiện những nhiệm vụ được giao trong Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 06/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ.
- Giao nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, Ban, Ngành, các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan để tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Hiệp định EVFTA trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong việc tổ chức triển khai thi hành Hiệp định EVFTA.
- Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh; bảo đảm chất lượng, tiết kiệm và tiến độ hoàn thành công việc.
- Trong quá trình thực hiện phải thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn đảm bảo hiệu quả của việc triển khai thi hành Hiệp định.

3. Lộ trình thực hiện

- *Giai đoạn 1 (năm 2020) tập trung vào các nhiệm vụ sau:*
 - + Tập trung hoàn tất các công việc liên quan đến việc ban hành các văn bản cần thiết để triển khai, tổ chức thực hiện Hiệp định EVFTA trên địa bàn tỉnh.
 - + Quán triệt về sự cần thiết và lợi ích của việc thực hiện Hiệp định EVFTA đến các Sở, Ban, Ngành tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố và yêu cầu các cơ quan, đơn vị này xây dựng kế hoạch riêng của ngành, lĩnh vực, địa phương trong việc triển khai thực hiện Hiệp định EVFTA.
 - + Tổ chức các hoạt động tuyên truyền về Hiệp định EVFTA ở các cấp độ khác nhau, đặc biệt lưu ý các nội dung có tính chuyên sâu, mang tính cấp thiết

với các cơ quan quản lý, doanh nghiệp và người dân, hạn chế các hoạt động tuyên truyền khái quát chung chung.

- *Giai đoạn 2 (từ năm 2021 - 2025) tập trung vào các nhiệm vụ sau:*

+ Tiếp tục triển khai thực hiện việc sửa đổi, ban hành các văn bản để thực hiện Hiệp định EVFTA.

+ Tiếp tục thực hiện việc tập huấn, đào tạo các cán bộ làm việc tại các Sở, Ban, Ngành, các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp về Hiệp định EVFTA có cơ chế đánh giá hiệu quả của việc tập huấn, đào tạo.

+ Xây dựng các chương trình hỗ trợ nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp các ngành hàng trong tỉnh, tập trung vào các lĩnh vực mà tỉnh có thế mạnh.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định EVFTA và thị trường của các nước (EU) tham gia Hiệp định.

1.1. Các Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và địa bàn quản lý đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về Hiệp định thương mại tự do Hiệp định EVFTA và những cơ hội, thách thức và những tác động, ảnh hưởng do Hiệp định đem lại.

1.2. Báo Điện Biên Phủ, Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh và các cơ quan thông tin tuyên truyền trong tỉnh tăng cường tuyên truyền thông qua các bản tin, tạp chí, báo tin, báo mạng... và các chuyên đề, chuyên mục về Hiệp định EVFTA trên các phương tiện thông tin đại chúng.

1.3. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã:

- Là cơ quan đầu mối, liên hệ với Bộ Công Thương; Ban chỉ đạo liên ngành Hội nhập quốc tế về kinh tế Trung ương đăng ký nhận các tài liệu và là cơ quan chủ trì triển khai thực hiện các hoạt động phổ biến, tuyên truyền về Hiệp định EVFTA cho các đối tượng có liên quan, tập trung vào các đối tượng là cơ quan quản lý cấp tỉnh và địa phương, hiệp hội doanh nghiệp, hợp tác xã, cộng đồng doanh nghiệp và người dân sản xuất ở những ngành nghề có thể chịu tác động, ảnh hưởng của Hiệp định EVFTA.

- Thiết lập Đầu mối thông tin về Hiệp định EVFTA tại Sở Công Thương để cung cấp thông tin, hướng dẫn và làm rõ các nội dung cam kết và các vấn đề có liên quan đến Hiệp định.

- Đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin, dự báo về các thị trường xuất nhập khẩu, thị trường trong nước của các cơ quan nhà nước có chức năng cung cấp thông tin về thương mại đầu tư để các doanh nghiệp Việt Nam có thể kịp thời nắm bắt các thông tin, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của các nước EU.

- Thường xuyên cập nhật thông tin về các hội chợ, triển lãm, các chương trình kết nối giao thương hàng hoá, các chương trình xúc tiến thương mại trong nước và quốc tế để thông báo đến các doanh nghiệp, nhằm giúp doanh nghiệp tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường.

1.4. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, thành phố, thị xã:

- Chỉ đạo, định hướng công tác thông tin tuyên truyền cho các cơ quan báo chí để bảo đảm thực hiện các mục tiêu tuyên truyền đã đặt ra thông qua việc cung cấp tài liệu tuyên truyền về Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA).

- Phối hợp tuyên truyền và xuất bản các ấn phẩm, tài liệu giới thiệu và nghiên cứu về EVFTA và việc tham gia của Việt Nam, định hướng dư luận xã hội tiếp cận tích cực với những thay đổi khi tham gia EVFTA.

2. Nhiệm vụ hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, sửa đổi và bổ sung các cơ chế, chính sách kinh tế của tỉnh và cải cách thủ tục hành chính khi tham gia Hiệp định EVFTA

2.1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã:

- Tổ chức thực hiện kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do các Sở, Ban, Ngành có liên quan chủ trì tham mưu cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành có nội dung liên quan đến Hiệp định EVFTA. Qua đó, kịp thời kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với Hiệp định EVFTA.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật và nâng cao năng lực thực thi pháp luật có liên quan đến Hiệp định EVFTA. Thực hiện tốt công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, nhất là những doanh nghiệp cần trợ giúp để tiếp cận các hoạt động có liên quan đến thực hiện Hiệp định EVFTA.

2.2. Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã:

- Kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh các giải pháp thực hiện đề cụ thể hóa đường lối, chủ trương đối ngoại và hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước nhằm thực hiện thống nhất trên địa bàn tỉnh, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu, rộng.

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung và đề nghị xây dựng các văn bản pháp luật liên quan đến công tác quản lý hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế để phù hợp với những yêu cầu của các Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam đã ký kết. Kịp thời phổ biến, hướng dẫn thực hiện các văn bản pháp lý, thủ tục hành chính liên quan đến công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế tại địa phương.

3. Nhiệm vụ nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực

3.1. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã:

- Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa tỉnh Điện Biên thời kỳ 2011-2020, định hướng đến năm 2030.

- Triển khai thực hiện các quy hoạch ngành Công Thương như: Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp tiểu thủ công nghiệp tỉnh Điện Biên giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quy hoạch phát triển thương mại tỉnh Điện Biên đến năm 2020, định hướng những năm tiếp theo.

- Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại; hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng kênh phân phối, mở rộng thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước. Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các đoàn xúc tiến, tìm hiểu thị trường, quảng bá sản phẩm tại các nước EU do đơn vị có chức năng của các Bộ, ngành trung ương tổ chức. Tăng cường hoạt động cung cấp thông tin liên quan cho các doanh nghiệp của tỉnh có hàng hoá xuất khẩu vào Châu Âu và một số thị trường khác. Chủ động phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan thiết lập các kênh và thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại du lịch của tỉnh ở trong và ngoài nước.

- Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất giải pháp nhằm đẩy mạnh hỗ trợ nguồn lực cho phát triển các ngành công nghiệp có hàm lượng khoa học, công nghệ, sản xuất sản phẩm có giá trị gia tăng cao, có lợi thế cạnh tranh; Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển thêm nhiều sản phẩm đạt Thương hiệu Quốc gia.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại với các doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện cho doanh nghiệp duy trì và phát triển sản xuất kinh doanh.

3.2. Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, thành phố, thị xã:

- Tổ chức các lớp tập huấn về nghiệp vụ đối ngoại, kiến thức đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế, ngoại ngữ, nghi thức lễ tân, đàm phán, giao tiếp quốc tế, các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam đã ký kết... hàng năm cho lãnh đạo các sở, ban, ngành, các huyện, thị xã, thành phố, địa phương, đoàn thể và cán bộ, công chức, viên chức đặc biệt cán bộ, công chức làm công tác đối ngoại nhằm cập nhật bối cảnh, tình hình khu vực và thế giới, nâng tầm kiến thức để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường công tác nghiên cứu, nắm bắt thông tin kinh tế đối ngoại, cơ hội hợp tác đầu tư, chính sách ưu đãi, bảo hộ mậu dịch và tình hình an ninh - chính trị,... của các nước để kịp thời phổ biến đến các cơ quan liên quan, doanh nghiệp được biết và có ứng phó phù hợp.

3.3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã:

- Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư, tạo môi trường đầu tư thuận lợi, công khai, minh bạch góp phần đầu tư cho tỉnh; xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư, mời gọi đầu tư vào các lĩnh vực sản xuất, chế biến hàng xuất khẩu và các ngành công nghiệp hỗ trợ, tập trung vào các dự án thân thiện với môi trường, có công nghệ tiên tiến, tạo ra phương thức sản xuất kinh doanh mới mang lại giá trị gia tăng và có cam kết chuyển giao công nghệ trong quá trình thực hiện.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục đầu tư và đăng ký thành lập doanh nghiệp. Cụ thể hóa các cơ chế, chính sách của Trung Ương để áp dụng tại địa phương, áp dụng các chính sách ưu đãi đầu tư theo đúng quy định của pháp luật; đẩy nhanh tiến độ thẩm định các dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp trên địa bàn, thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển doanh nghiệp, đặc biệt là chính sách hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp vừa và nhỏ, tăng cường các hoạt động cụ thể khuyến khích khởi nghiệp, sáng tạo trong nhân dân, nhất là thế hệ trẻ.

- Theo dõi, đánh giá định lượng về tác động của Hiệp định EVFTA và các Hiệp định thương mại tự do FTA khác đối với các mặt phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và kiến nghị các biện pháp ứng phó phù hợp.

3.4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, thành phố, thị xã:

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp của tỉnh đến năm 2020; tham mưu Kế hoạch và thúc đẩy tổ chức thực hiện trong giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 gắn với xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế nông thôn, trong đó chú trọng phát triển các sản phẩm có thể xuất khẩu vào thị trường EVFTA.

- Tổ chức lại sản xuất ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao và phát triển thêm các chuỗi giá trị, phát triển các hình thức hợp tác, liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản, đẩy mạnh việc kết nối với hệ thống tiêu thụ ở cả trong nước và ngoài nước.

- Tăng cường nghiên cứu, hợp tác, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, kinh doanh để nâng cao khả năng cạnh tranh, từng bước tiếp cận thị trường EU; khuyến khích các doanh nghiệp tham gia nghiên cứu và chuyển giao khoa học công nghệ phát triển các sản phẩm nông sản có thể mạnh theo chuỗi liên kết giá trị, áp dụng các tiêu chuẩn sản xuất: GAP, hữu cơ,...

- Khuyến khích và hỗ trợ phát triển các hợp tác xã kiểu mới sản xuất kinh doanh theo quy mô lớn; đẩy mạnh hoạt động liên kết giữa HTX với doanh nghiệp; đồng thời phát triển thêm các hoạt động cung ứng dịch vụ chung như: cung ứng vật tư nông nghiệp, dịch vụ bảo vệ thực vật, sấy, bảo quản, tạm trữ, tìm đầu ra cho sản phẩm... nhằm tăng hiệu quả sản xuất, giảm chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động của HTX và các thành viên.

- Chủ động triển khai, đôn đốc thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn tỉnh; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hoàn thiện hồ sơ sản phẩm OCOP, định kỳ tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP theo Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ, phấn đấu ngày càng có nhiều sản phẩm của tỉnh đạt các tiêu chí là sản phẩm OCOP.

3.5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã:

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định, kế hoạch về phát triển du lịch đến năm 2030 đã được phê duyệt: Nghị quyết số 03-NQ/TU của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 1421/QĐ-UBND tỉnh về ban hành chương trình phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch 906/KH-UBND về kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng; chính sách hỗ trợ phát triển sản phẩm du lịch. Triển khai Quy hoạch tổng thể khu du lịch quốc gia Điện Biên Phủ-Pá Khoang tỉnh Điện Biên đến năm 2030.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực du lịch tạo môi trường kinh doanh thuận lợi nhằm thu hút các nhà đầu tư tham gia phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa thu hút nguồn lực đầu tư cho phát triển du lịch. Tăng cường định hướng, phát triển, đa dạng hóa sản phẩm du lịch mang đặc trưng riêng, có khả năng cạnh tranh trong khu vực.

- Tăng cường đổi mới và tổ chức hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch tỉnh Điện Biên tại các thị trường du lịch tiềm năng và trọng điểm; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch; phát triển ứng dụng thông minh trong quảng bá, giới thiệu, hướng dẫn du lịch trên thiết bị di động phục vụ khách du lịch; phối hợp với các tỉnh trong nhóm hợp tác 8 tỉnh Tây Bắc mở rộng tổ chức chương trình xúc tiến du lịch vùng Tây Bắc tại nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, xúc tiến du lịch tại các tỉnh Bắc Lào, Đông Bắc Thái Lan; tổ chức cuộc thi sáng tác bộ nhận diện thương hiệu du lịch tỉnh Điện Biên.

- Thực hiện xã hội hóa đầu tư, bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử thuộc di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ; các danh lam thắng cảnh; các công trình văn hóa trên các di tích; bảo tồn và phục dựng các lễ hội, hoạt động văn hóa dân gian, các làng nghề truyền thống...

3.6. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã:

- Thực hiện công tác thu thập dữ liệu thị trường lao động để kịp thời cung

cấp thông tin thị trường lao động cho người lao động, người sử dụng lao động và các tổ chức có nhu cầu sử dụng thông tin.

- Hướng dẫn các cơ sở đào tạo nghề chú trọng đào tạo các ngành Kỹ thuật
- Công nghệ có chất lượng cao đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động; Thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp để tạo điều kiện cho người lao động được học nghề theo xu thế mới; Tổ chức các hoạt động định hướng nghề nghiệp, các hoạt động giao dịch việc làm, kết nối cung ứng nguồn lao động có chất lượng cao cho doanh nghiệp.

3.7. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, thành phố, thị xã:

- Tuyên truyền, khuyến khích các doanh nghiệp ngành xây dựng tham gia các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh do các cơ quan, tổ chức, đơn vị có chức năng, năng lực tổ chức.

- Khuyến khích đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động tại các doanh nghiệp xây dựng.

- Khuyến khích các doanh nghiệp ngành xây dựng có chính sách phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao.

3.8. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, thành phố, thị xã:

- Tập trung phát triển hạ tầng, dịch vụ, nguồn nhân lực thông tin và truyền thông; từng bước hoàn chỉnh cơ chế, chính sách quản lý phát triển thông tin và truyền thông. Xây dựng chính quyền điện tử hướng đến xây dựng chính quyền số phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Thông tin đối ngoại thu hút các chính sách đầu tư, các thế mạnh của tỉnh về điều kiện khí hậu, đất đai, nguồn lực, quảng bá đất và người tỉnh Điện Biên; kết hợp chặt chẽ, hiệu quả đưa thông tin chính thống với bên ngoài, hạn chế những tác động tiêu cực của những thông tin, luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực cơ hội, thù địch.

3.9. Sở Tư Pháp chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, thành phố, thị xã:

- Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp để hướng dẫn hoặc đề xuất UBND tỉnh có biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao đường dây nóng tiếp nhận các kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp trong giờ hành chính và Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp được tháo gỡ khó khăn vướng mắc một cách kịp thời, nhanh chóng, chính xác.

3.10. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan:

- Đẩy mạnh thực hiện các chương trình thúc đẩy ứng dụng khoa học và công nghệ, tăng cường hoạt động hỗ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa trọng điểm, chủ lực của tỉnh. Nghiên cứu, vận dụng các biện pháp bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ nhằm đẩy mạnh nghiên cứu và phát triển khoa học công nghệ của tỉnh, phù hợp với các yêu cầu của Hiệp định thương mại tự do EVFTA, đồng thời đảm bảo phù hợp với cam kết quốc tế phòng vệ thương mại, hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT)... mà Việt Nam tham gia, qua đó giúp các doanh nghiệp nâng cao nhận thức về Hiệp định EVFTA, giúp các doanh nghiệp tiếp cận tốt hơn về thị trường xuất khẩu.

- Chú trọng phát triển nguồn nhân lực khoa học công nghệ chất lượng cao, tăng cường chính sách thu hút các nguồn lực khoa học công nghệ từ bên ngoài, thúc đẩy chuyển giao công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam, thẩm định công nghệ dự án đầu tư, các quy hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội.

3.11. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan:

- Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức tới toàn thể cán bộ, nhà giáo, người lao động, học sinh và sinh viên về hội nhập kinh tế quốc tế nói riêng và hội nhập quốc tế nói chung. Nâng cao hiểu biết và sự đồng thuận của xã hội, đặc biệt là chính quyền địa phương và cha mẹ học sinh đối với các thỏa thuận quốc tế, đặc biệt là cơ hội, thách thức và yêu cầu phải đáp ứng khi tham gia và thực hiện các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới bằng các hình thức, nội dung tuyên truyền phù hợp và hiệu quả cho từng đối tượng.

- Đẩy mạnh nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong các trường phổ thông cơ sở giáo dục đào tạo để từng bước đáp ứng các yêu cầu về hội nhập quốc tế.

- Mở rộng quan hệ hợp tác trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ với các cơ quan quản lý giáo dục đào tạo nước ngoài, các trường đại học quốc tế trong và ngoài nước, các tổ chức quốc tế có uy tín; từng bước hội nhập giáo dục và đào tạo với các nước trong khu vực và trên thế giới. Khuyến khích các tổ chức và cá nhân ngoại quốc có uy tín, có kinh nghiệm và tiềm lực đầu tư vào các cơ sở giáo dục và đào tạo trong tỉnh theo quy định của pháp luật Việt Nam.

4. Nhiệm vụ chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp

4.1. Đề nghị Liên đoàn lao động tỉnh:

- Chỉ đạo các cấp công đoàn chủ động đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động nhằm đảm bảo thực hiện tốt chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, thu hút người lao động và tổ chức đại diện của người lao động tại doanh nghiệp tham gia hệ thống Liên đoàn lao động Việt Nam.

- Tiếp tục phối hợp nâng cao năng lực cho cán bộ cơ quan quản lý nhà

nước về lao động; hỗ trợ thúc đẩy các hoạt động đối thoại, thương lượng tại doanh nghiệp, các thiết chế hòa giải, trọng tài lao động.

4.2. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Tổ chức triển khai, tuyên truyền kịp thời các quy định của pháp luật về lao động, nhất là Bộ Luật lao động sửa đổi năm 2019, Luật An toàn vệ sinh lao động, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Việc làm và các văn bản mới.

- Tuyên truyền các quy định của pháp luật về đăng ký nội quy lao động, ký kết thỏa ước lao động tập thể, quyền thành lập, gia nhập và tham gia hoạt động của tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở.

- Đổi mới nội dung và phương thức, tăng cường thanh tra, kiểm tra nhằm nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật, giảm thiểu các tranh chấp, xung đột, tạo môi trường thuận lợi cho việc xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, kết nối thông tin thị trường lao động, việc làm trên địa bàn tỉnh; trong đó chú trọng tổ chức phối hợp với các đoàn thể tuyên truyền phổ biến các chính sách ưu đãi, hỗ trợ về dạy nghề, việc làm, đặc biệt chính sách hỗ trợ xuất khẩu lao động đến tất cả người dân trong độ tuổi lao động chưa có việc làm và kể cả người lao động đã có việc làm nhưng không bền vững, thu nhập không ổn định....

- Tiếp tục thu hút, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng hoạt động trên địa bàn tỉnh; tập trung triển khai phối hợp với một số doanh nghiệp, đơn vị có năng lực để tăng cường thực hiện tư vấn, đào tạo nghề, đào tạo ngoại ngữ tạo nguồn lao động đi xuất khẩu lao động ngay tại tỉnh. Xây dựng và thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ người lao động đi xuất khẩu lao động, trong đó có chính sách hỗ trợ người lao động vay vốn đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

5. Nhiệm vụ chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

5.1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện có hiệu quả công tác trợ giúp pháp lý cho người nghèo, các nhóm đối tượng yếu thế trên địa bàn tỉnh trong quá trình thực thi các Hiệp định Thương mại tự do; triển khai có hiệu quả chính sách trợ giúp pháp lý theo Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg ngày 08/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo, xã nghèo giai đoạn 2016 - 2020.

5.2. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan

- Thực hiện việc tuyên truyền và hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động theo Thông tư số 32/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn hỗ trợ đào tạo nghề đối với lao động

đang làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nhân lực doanh nghiệp.

- Tư vấn người lao động học nghề chuyển đổi nghề nghiệp phù hợp; tăng cường công tác tư vấn giới thiệu việc làm, hỗ trợ tạo việc làm cho người lao động trong trường hợp bị mất việc do các doanh nghiệp giải thể, thu hẹp sản xuất vì không đứng vững trong quá trình cạnh tranh.

- Thường xuyên khảo sát, thống kê, đánh giá tác động của Hiệp định EVFTA đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội để kiến nghị có giải pháp thực hiện hiệu quả Hiệp định EVFTA.

5.3. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường.

- Tổ chức thẩm định chặt chẽ, đúng quy định pháp luật tất cả các loại hồ sơ môi trường; rà soát các dự án đầu tư, các cơ sở sản xuất mới xây dựng phải áp dụng công nghệ sạch, được trang bị các thiết bị giảm thiểu ô nhiễm, xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn môi trường trước khi xả thải vào môi trường.

- Tăng cường ứng dụng hệ thống thông tin, dữ liệu để quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Tiếp tục vận hành ổn định hệ thống tiếp nhận dữ liệu quan trắc nước thải tự động, liên tục đảm bảo quy trình kỹ thuật để tiếp nhận dữ liệu quan trắc từ các doanh nghiệp.

- Triển khai thực hiện Luật Đa dạng sinh học và các văn bản dưới luật, các quy định pháp luật có liên quan tới bảo tồn và phát triển đa dạng sinh học. Phổ biến, tuyên truyền rộng rãi và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, đoàn thể và nhân dân thực hiện tốt quy định về quản lý loài ngoại lai xâm hại, loài ngoại lai có nguy cơ xâm hại; tăng cường kiểm soát việc buôn bán tiêu thụ các loài động vật hoang dã nguy cấp.

5.4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Tiếp tục tăng cường công tác truyền thông tuyên truyền vận động người dân chấp hành tốt các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, từng bước nâng cao ý thức bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản.

- Thực thi Hiệp định đối tác tự nguyện về thực thi Luật Lâm nghiệp, quản trị rừng và thương mại lâm sản.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch và chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và lãnh đạo các cơ quan, đơn vị liên quan tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kế hoạch này; Xây dựng kế hoạch cụ thể hóa thành các nhiệm vụ hàng năm; tăng

cường kiểm tra, đôn đốc triển khai thực hiện; Hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Công Thương) **trước ngày 15 tháng 11.**

2. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, thị xã, thành phố, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu báo cáo UBND tỉnh tình hình triển khai, kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu gặp những khó khăn vướng mắc các cơ quan, đơn vị chủ động báo cáo và tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh để xem xét cho ý kiến giải quyết. *lưu*

Nơi nhận:

- | | |
|---|------|
| <ul style="list-style-type: none"> - Bộ Công Thương; - BCĐ LN HNQT về kinh tế; - Thường trực Tỉnh uỷ; - TT HĐND tỉnh; - Chủ Tịch và các PCT UBND tỉnh; - Liên đoàn Lao động tỉnh; - Các Sở, ban, ngành tỉnh; - UBND các huyện, thành phố, thị xã; - Lưu: VT, KT^(NTC). | b/c) |
|---|------|

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thành Đô